

.Bản án số: **86/2024/HSST**.

Ngày 21/6/2024.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN- TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mộng Thu

2. Nguyễn Thị Quế Phượng

**Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký TAND huyện Long Điền.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại TAND huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 23/4/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 05/6/2024, đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn T; Sinh năm 1992 tại: tỉnh Quảng Nam; Giới tính: N; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10; Nghề nghiệp: Làm thuê; Là con ông Bùi Văn C và bà Võ Thị S;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 10/02/2017, bị Toà án nhân dân huyện Long Điền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 19/10/2023, bị Toà án nhân dân huyện Long Điền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo T bị bắt tạm giam ngày 29/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Đức T1; Sinh năm 1996 tại Nam Định; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: lớp 12; Nghề nghiệp: không; Là con ông: Vũ Đức H và bà Đỗ Thị T2; Vợ là Phạm Thị Kiều N; Bị cáo có 03 người con (Lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 09/6/2023, bị Công an xã P, huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng

Nhân thân:

Ngày 15/5/2020, bị Toà án nhân dân huyện Long Điền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 19/10/2023, bị UBND thị trấn L ra Quyết định số 211/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo T1 bị bắt tạm giam ngày 29/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

+ Lê Nhựt L, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Đỗ Tuấn C1, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Địa chỉ thường trú: ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Đàm Linh Đ, sinh năm 2009. Vắng mặt.

Địa chỉ thường trú: Khu phố N, Phường N, Thành Phố T, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**\* Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bị hại Đàm Linh Đ:**

Bà Hồ Thị H1, trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. Có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đỗ Thị Như Ý, sinh năm 2004. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/10/2023, bị cáo Vũ Đức T1 và anh Lê Nhựt L (Sinh năm: 2002; Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu) rủ nhau đến nhà trọ của bị cáo Bùi Văn T thuê tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, do ông Võ Đình Q (sinh năm 1979; HKTT: ấp T, xã L, huyện Đ) làm chủ. Khi đến nhà trọ, T1 và anh L gặp T, em Đàm Linh Đ (sinh ngày 06/6/2009; HKTT: Khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh), anh Nguyễn Hữu Đ1 (sinh năm: 1993; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L) và chị Đỗ Thị Như Ý (sinh năm: 2004, HKTT: ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang).

Trong lúc đang ngồi chơi, bị cáo T1 hỏi anh Đ1 về mâu thuẫn trước đó giữa anh Đ1 và anh Đỗ Tuấn C1 (sinh năm: 2002; HKTT: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh

Vĩnh Long). Anh Đ1 nói cho bị cáo T1 biết mâu thuẫn chưa được giải quyết. Sau đó, bị cáo T1 lấy xe máy của anh Đ1 đi đến phòng trọ của anh C1 tại ấp A, xã A, huyện L, để chờ anh C1 đến gặp anh Đ1 giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, bị cáo T1 nói dối kêu anh C1 đi cùng với T1 lấy tiền nợ của chủ ghe. Nghe vậy, anh C1 đồng ý đi cùng bị cáo T1. Bị cáo T1 liền chở anh C1 đến nhà trọ gặp anh Đ1. Đến nơi, bị cáo T1 yêu cầu anh C1 nói xin lỗi anh Đ1 rồi dùng tay đánh 01 cái vào đầu anh C1 và bắt anh C1 quỳ xuống xin lỗi anh Đ1. Thấy anh C1 bị T1 đánh, ép buộc quỳ gối nên chị Ý điện thoại cho vợ của anh C1 là chị Trần Thị O (sinh năm 2004; HKTT: ấp P, xã P, huyện L) biết sự việc.

Sau khi anh Đ1 và anh C1 giải quyết xong mâu thuẫn, bị cáo T lấy ma túy cùng với bộ D sử dụng ma túy để sẵn trong phòng trọ do T mua, chuẩn bị trước đó và rủ bị cáo T1, anh C1, anh L, anh Đ1 cùng nhau sử dụng ma túy, tất cả đều đồng ý. Cả nhóm tập trung cùng sử dụng ma túy tại khu vực phòng khách của nhà trọ. Sau khi sử dụng ma túy, anh Đ1 chở chị Ý đi về nhà, anh L chở bị cáo T về nhà của bị cáo T tại khu phố H, thị trấn L, rồi anh L quay lại nhà trọ.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm của chị O, Công an thị trấn L đã đến khu nhà trọ của bị cáo T thuê để tiến hành kiểm tra. Lúc này, trong nhà trọ có bị cáo T1, anh L, anh C1 và em Đ. Thấy lực lượng Công an, bị cáo T1 đi ra khoá cổng lại và buộc anh L, anh C1, em Đ đi vào phòng trong rồi bị cáo T1 tiếp tục khoá cửa phòng khách không cho ai ra vào. Lực lượng Công an kiểm tra, yêu cầu bị cáo T1 mở khóa cửa. Lúc này, anh L, anh C1 cũng yêu cầu bị cáo T1 mở cửa để cho cả nhóm ra ngoài nhưng bị cáo T1 không cho mở cửa mà còn đe dọa “đưa nào mở cửa ra tao đâm đưa đó chết”. Thấy chị O đi cùng với lực lượng Công an, anh L nói bị cáo T1 mở cửa cho anh C1 về thì bị cáo T1 đồng ý và mở cửa phòng khách cho anh C1 đi ra rồi ném chìa khóa cửa cổng cho anh C1. Sau đó, bị cáo T1 tiếp tục khoá cửa phòng khách lại và cầm tua vít tiếp tục đe dọa anh L không cho ra ngoài. Sau khi ra khỏi nhà trọ, anh C1 lấy chìa khoá mở cổng cho lực lượng Công an vào thuyết phục bị cáo T1 mở cửa nhưng bị cáo T1 vẫn cố thủ và cầm dao đe dọa tự sát. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an đã vận động, thuyết phục được bị cáo T1 thả anh L và em Đ ra.

Tại cơ quan Công an, các bị cáo Vũ Đức T1 và Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Quá trình điều tra còn xác định trước đó vào ngày 17/10/2023, bị cáo Bùi Văn T tự mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và rủ anh Lê Nhật L, anh Nguyễn Hữu Đ1 đến nhà trọ nêu trên của T thuê cùng sử dụng ma túy. Lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của anh L, anh Đ1.

\*Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số 394/KLTDTE-PYBRVT ngày 28/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận đối với Đàm Linh Đ: hiện đang có thai, 01 thai tiến triển khoảng 29 – 30 tuần.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSLĐ ngày 22/4/2024 của VKSND huyện Long Điền truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo

Vũ Đức T1 về tội: “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại các điểm đ, e khoản 2 điều 157 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Long Điền vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về các tội danh nêu trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng các điểm a, b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng các điểm đ, e khoản 2 điều 157; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo T1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

- 01 tua vít dài 20cm cán màu đỏ vàng;
- 01 con dao dài 25cm lưỡi bằng kim loại cán được quấn băng keo màu vàng;
- 01 ổ khoá bằng kim loại, trên ổ khoá có hình con sư tử, kích thước 8,5cm x 6cm;

- 01 ổ khoá bằng kim loại, trên ổ khoá có dòng chữ HUY HOÀNG, kích thước 8,5cm x 6cm;

Các bị cáo T, T1 thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền lợi cho bị hại có ý kiến là em Đàm Linh Đ chưa thành niên và đang có thai, đã bị bị cáo T1 giữ người trái pháp luật, do đó đề nghị Tòa án xử lý nghiêm đối với bị cáo T1 theo khoản 2 điều 157 bộ luật hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện L, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T, T1 thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của VKSND huyện Long Điền đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp các chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra, cho thấy:

Vào ngày 17/10/2023, tại nhà trọ do bị cáo Bùi Văn T thuê (thuộc tổ B, khu phố H, thị trấn L, huyện L) Bùi Văn T đã có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và rủ anh Lê Nhựt L, anh Nguyễn Hữu Đ1 cùng với bị cáo T sử dụng ma túy. Đến ngày 19/10/2023, T tiếp tục có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và rủ Vũ Đức T1, anh Nguyễn Hữu Đ1, anh Lê

Nhật L và anh Đỗ Tấn C2 cùng sử dụng ma túy với bị cáo T tại khu vực phòng khách của nhà trọ do bị cáo T thuê.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 19/10/2023, khi thấy lực lượng Công an đến kiểm tra tại nhà trọ nêu trên, Vũ Đức T1 có hành vi dùng 02 ổ khóa khóa cửa cổng, cửa phòng khách nhà trọ, buộc anh Lê Nhật L, anh Đỗ Tuấn C1 và em Đàm Linh Đ đi vào phòng trong của nhà trọ. Sau đó, T1 cầm cây tua-vít đe dọa để giữ những người này trái ý muốn, không cho ra ngoài. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an mới vận động, thuyết phục T1 thả những người trên ra ngoài. Tại thời điểm bị giữ trái pháp luật, em Đàm Linh Đ có độ tuổi 14 năm 4 tháng 13 ngày và đang mang thai trên 30 tuần.

Xét thấy bị cáo T đã 2 lần tổ chức sử dụng chất ma túy, lần thứ nhất vào ngày 17/10/2023 bị cáo T tổ chức cho 2 người khác sử dụng chất ma túy với bị cáo T, lần thứ 2 vào ngày 19/10/2023, bị cáo T tổ chức cho 4 người khác cùng sử dụng chất ma túy với bị cáo T.

Do đó bị cáo T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành động phạm tội của bị cáo T xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Đối với bị cáo T1 vào ngày 19/10/2023 khi Công an đến kiểm tra phòng trọ, bị cáo T1 đã dùng ổ khoá giữ 3 người trong phòng trọ không cho họ ra ngoài, trong đó em Đ là người chưa thành niên và đang có thai.

Do đó bị cáo T1 đã phạm tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại các điểm đ, e khoản 2 điều 157 Bộ luật hình sự.

Hành động phạm tội của bị cáo T1 xâm phạm quyền tự do về thân thể của người khác, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Xét thấy cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra, có xem xét đến nhân thân của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, xét thấy:

Các bị cáo T, T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nên cân nhắc các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về vật chứng trong vụ án:

Các vật chứng sau đây các bị cáo T1 sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu, tiêu hủy:

- 01 tua vít dài 20cm cán màu đỏ vàng;
- 01 cây dao dài 25cm lưỡi bằng kim loại cán được quấn băng keo màu vàng;
- 01 ổ khoá bằng kim loại, trên ổ khoá có hình con sư tử, kích thước 8,5cm x 6cm;
- 01 ổ khoá bằng kim loại, trên ổ khoá có dòng chữ HUY HOÀNG, kích thước 8,5cm x 6cm;

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/-Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý”; Bị cáo Vũ Đức T1 phạm tội “Giữ người trái pháp luật”;

2/- Áp dụng các điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 01 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

3/- Áp dụng khoản đ, e khoản 2 điều 157; điểm s khoản 01 điều 51, điều 38, Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Đức T1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

4/- Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 tua vít dài 20cm cán màu đỏ vàng;
- 01 cây dao dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, cán được quấn băng keo màu vàng;
- 01 ổ khoá bằng kim loại, trên ổ khoá có hình con sư tử, kích thước 8,5cm x 6cm;
- 01 ổ khoá bằng kim loại, trên ổ khoá có dòng chữ HUY HOÀNG, kích thước 8,5cm x 6cm;

Các vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng số 70/BB-CCTHADS ngày 22/4/2024.

5/- Về án phí:

Các bị cáo Bùi Văn T, Vũ Đức T1 mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

\* **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp Tỉnh BRVT;
- CA tỉnh BRVT
- VKSND H. Long Điền;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

- Công an H. Long Điền;
- Chi cục THA - DS H. Long Điền;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Hữu Nghĩa.**

\*